TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN

Tên công đoạn: IM - Đóng chuẩn bị body (Chiều dài: 8.00 ~ 8.02mm) Số: 001-4-PS-010-0056 Phiên bản: 54 Trang: 1/4 Tên sản phẩm: FA- FAST (chấm keo Stycast vào ferrule)

I. PHẠM VI ÁP DỤNG: THEO DMS

II. CHUẨN BỊ MÁY MÓC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ:







ĐỒNG HỒ ĐO



Tài liệu tham khảo:4-OP-0160

TOOL ĐÓNG



TOOL ĐÓNG LT - Áp dụng cho body LT



MÁY HOT PLATE

III. NỘI DUNG:

Bước thực hiên	Yêu cầu	Hình ảnh
1. Chấm keo	Chấm keo (Stycast) lên trên rãnh của Ferrule ==> Hình 1 - Thời gian sử dụng keo: 45 phút kể từ khi hai thành phần tiếp xúc. - Ghi nhận thời gian keo lên ống keo. - Yêu cầu chấm đủ lượng keo lên rãnh Ferrule, không chấp nhận thiếu hụt keo. - Cài đặt máy với áp suất: 0.1 ~ 0.3 MPa, thời gian: 0.18 ~ 0.25 giây => Hình 1.1	Rãnh Ferrule 1.1 Thời gian: 0.18~0.25s Đồng hồ hiển thị áp suất
2. Kiểm tra keo	Kiểm tra keo (Stycast) trên rãnh ferrule trước khi đóng - Đủ keo Đạt => h 2.1. - Thiếu keo Không đạt => h 2.2. Chú ý: chấm bù nếu thiếu keo.	Z.1 Đủ keo: Đạt Thiếu keo: Không đạt I KHI KHÔNG ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA BAN LÃNH ĐẠO FOV.

TIÊU CHUẨN CÔNG ĐOẠN					
Tên công đoạn: IM - Đóng chuẩn bị body (Chiều dài: 8.00 ~ 8.02mm)		Số: 001-4-PS-010-0056	Phiên bản: 54 Trang: 2/4		
Tên sản phẩm : FA- FAST (chấm keo Stycast vào ferrule)		Tài liệu tham khảo:4-OP-0160			
III. NỘI DUNG:					
3. Đóng Ferrule vào Lower body	 - Đặt Ferrule & Lower body vào Tool đúng vị trí, hướng (Hình 3.1) - Di chuyển Tool Ferrule để đóng vào Lower body(Hình 3.2) 	Body Dàu Ferrule châm keo	Di chuyển Tool Ferrule để đóng vào		
4. Vệ sinh keo	- Dùng giấy Dusper có tẩm cồn vệ sinh keo tràn trên thân Ferrule và body nếu có (Hình 4)	4			
5. Kiểm tra chiều dài ferrule	 Chiều dài ferrule: 8.00 ~ 8.02 mm (Hình 5.1). Giá trị hiển thị đồng hồ đo: 4.00 ~ 4.02. Tần suất kiểm: 100%. Hướng body khi đo chiều dài: mặt có rãnh V hướng ngược lại người đo. Sử dụng ferrule chuẩn (Hình 5.2) để kiểm tra đồng hồ trước khi đo: + Vệ sinh & kiểm tra đồng hồ cho mỗi giờ keo Stycast (45 phút). + Kiểm tra 4 hướng ferrule chuẩn (Hình 5.3). + Giá trị sai lệch giữa đồng hồ đo & chiều dài ferrule chuẩn ≤ 0.01 mm + Nếu phát hiện đồng hồ đo chiều dài bị (NG) không tốt thì xử lí theo qui trình: 9-PR-008-4-WI-0003. Chú ý: + Nếu chiều dài ferrule dài hơn spec: Đặt sản phẩm đã đóng vào tool và đóng tiếp cho đến khi đạt spec yêu cầu. + Nếu chiều dài ferrule ngắn hơn spec yêu cầu: Không được phép dùng kìm để điều chính chiều dài. Tiến hành dùng kìm để rút ferrule ra. (Hủy lower body, chỉ sử dụng lại ferrule). Sau khi rút ferrule ra thì kiểm tra góc cone không bị dính keo stycast. 	Chiều dài ferrule sau khi đóng 5.2 Code: Code: Chiều dài: 8.01mm Ferrule chuẩn	No. of the control of		

TIEU CHUẨN CONG ĐOẠN						
Tên công đoạn: IM - Đóng chuẩn bị body (Chiều dài: 8.00 ~ 8.02mm)	Số:	001-4-PS-010-0056	Phiên bản: 54 T	Γrang : 3/4		
Tên sản phẩm: FA- FAST (chấm keo Stycast vào ferrule)	Tài liệ	eu tham khảo:4-OP-0160				

III. NỘI DUNG:

Bước thực hiên	Yêu cầu	Hình ảnh
6. Nướng keo	Đặt Ferrule vào máy sấy ==> Hình 6 - Nhiệt độ sấy: 130° ± 5° - Thời gian sấy: 10 phút - Số lượng: 100~150 body/ lần	
7. Pulltest và xếp body vào vỉ	 Đặt Ferrule vào Tool để Pulltest. Tiến hành pull-test và ghi nhận kết quả: (Kiểm tra khớp nối đầu ca trước khi sử dụng). + Pull-test 3pcs cho mỗi giờ keo. - Xếp Body vào vỉ (Hình 7) 	

TIÊU CHUÂN CÔNG ĐOẠN

 Tên công đoạn: IM - Đóng chuẩn bị body (Chiều dài: 8.00 ~ 8.02mm)
 Số: 001-4-PS-010-0056
 Phiên bản: 54
 Trang: 4/4

Tên sản phẩm: FA- FAST (chấm keo Stycast vào ferrule)Tài liệu tham khảo:4-OP-0160

REVISION HISTORY

Date (Ngày) (Ng	PIC	Version (Phiên bản)	Description			N. V. O. D
	(Người phụ trách)		Old content	New content	Lý do Revise	Người yêu cầu
2-Mar-22	Nguyệt	50	-	- Revise hình 5.2	- Tránh gây hiểu lầm.	HuyHM
30-Oct-23	Nguyệt	51	 -5. Kiểm tra chiều dài ferrule - Được phép dùng kiềm để chình lại chiều dài ferrule khi Không Đạt. 	-Add chú ý mục 5	- Làm rõ lại quy trình rework, corrective action cho trouble ferrule sút đầu của sản phẩm FA	ThuongTT
31-Oct-23	Nguyệt		- Mục 5 chú ý : Tiến hành dùng kìm để rút ferrule ra. (Hủy lower body, chỉ sử dụng lại ferrule). Sau khi rút ferrule ra thì kiểm tra keo epotek ở góc cone còn đủ keo và không bị dính keo stycast.	-Cancel kiểm tra keo epotek ở góc cone	- Làm rõ lại quy trình rework, corrective action cho trouble ferrule sút đầu của sản phẩm FA	ThuongTT
24-Sep-2024	Nguyệt	53	- Giá trị hiển thị đồng hồ đo: 4.00 ~ 4.03.mục 5	- Giá trị hiển thị đồng hồ đo: 4.00 ~ 4.02.mục 5	 Đồng hồ đo ferrule đọc 3 số thập phân, nhưng Line đề nghị đọc 2 số thập phân để tăng năng suất, giá trị cận trên để bảo đảm giá trị ferrule length luôn nằm trong tiêu chuẩn của Spec 	TrucNPT
25-Sep-2024	Nguyệt	54	- Chiều dài ferrule: 8.00 ~ 8.03 mm (Hình 5.1).Ở mục 5	- Chiều dài ferrule: 8.00 ~ 8.02 mm (Hình 5.1).Ở mục 5.	 Đồng hồ đo ferrule đọc 3 số thập phân, nhưng Line đề nghị đọc 2 số thập phân để tăng năng suất, giá trị cận trên để bảo đảm giá trị ferrule length luôn nằm trong tiêu chuẩn của Spec 	TrucNPT